

Áp dụng phương pháp dạy học đảo ngược trong chương trình đào tạo ngành Kế toán Kiểm toán - nghiên cứu từ Học phần Toán cho các nhà kinh tế

Trần Thị Thiên Hương*

*ThS. Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

Received: 18/5/2024; Accepted: 29/5/2024; Published: 5/6/2024

Abstract: The flipped classroom method is one of the active teaching methods currently being applied across various fields of education both domestically and internationally. The application of this method in university education programs in general, and in the fields of Accounting and Auditing in particular, has demonstrated certain advantages and effectiveness. This article delves into the analysis of this teaching method in the practical teaching and learning activities of the Mathematics for Economists course in the Accounting and Auditing programs at Nghe An University of Economics.

Keywords: flipped classroom, Mathematics for Economists, Accounting, Auditing

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, để đáp ứng được mục tiêu của học phần cũng như chuẩn đầu ra của học phần, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, việc áp dụng linh hoạt nhiều phương pháp (PP) giảng dạy có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đối với học phần Toán cho các nhà kinh tế là học phần cơ sở ngành đối với ngành Kế toán – Kiểm toán tại Trường Đại học Kinh tế Nghệ An cùng với đặc thù là những con số đòi hỏi tính tư duy và vận dụng cao thì việc áp dụng các PP mới phù hợp lại càng trở nên cần thiết. Một trong những PP mà bản thân tôi đã áp dụng trong quá trình giảng dạy học phần này chính là phương pháp dạy học (PPDH) đảo ngược. PPDH đảo ngược (Flipped Learning) là cách thức dạy và học trong đó có thay đổi với cách dạy học truyền thống, theo hướng người học sẽ tự học các nội dung lý thuyết ở bên ngoài lớp học; thời gian trên lớp được sử dụng cho việc trao đổi các vướng mắc của người học, hướng dẫn và đánh giá kết quả bài tập. Với PP này, người học có thể chủ động về: (1) thời gian học lý thuyết, (2) mức độ học, (3) nội dung muốn tìm hiểu sâu hơn. Hiện tại, PP này đã và đang được triển khai với sinh viên (SV) trong học phần Toán cho các nhà kinh tế trong chương trình đào tạo ngành Kế toán – Kiểm toán tại Trường Đại học Kinh tế Nghệ An. Bài viết giới thiệu về PPDH đảo ngược và tóm tắt một số ý kiến của người dạy và người học trong quá trình thực nghiệm giảng dạy trên thực tế. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm tạo hứng thú và chất lượng để SV đạt được mục tiêu của học phần, đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề cơ bản về PP học đảo ngược

Dạy học đảo ngược (DHDN) là một PPDH, trong đó có sự thay đổi theo hướng tiếp cận tốt nhất năng lực, nhu cầu và điều kiện học tập của người học. PP này đưa ra các cách thức nhằm giúp người học không bị cản trở bởi thời gian, thời lượng và khối lượng học tập. Nói cách khác, PPDH đảo ngược tập trung hỗ trợ cho người học và quá trình học tập. Giảng viên (GV) lúc này chuyển từ nhân tố chính và vai trò cung cấp thông tin sang hỗ trợ người học đạt được các chuẩn đầu ra môn học. Đồng thời, nội dung được triển khai trong lớp học cũng được “đảo ngược”. Theo đó, việc học lý thuyết thay vì ở lớp sẽ được thực hiện ở nhà, và việc làm bài tập về nhà sẽ được tiến hành ở lớp. Bên cạnh đó, hoạt động trên lớp cũng sẽ gồm việc đánh giá kết quả học tập theo quá trình nhằm hỗ trợ người học nắm bắt tốt nhất kiến thức của học phần. PP học đảo ngược dựa trên 4 thành tố chính là: Môi trường học tập linh hoạt, Học tập chủ động, Nội dung học có chủ đích và nhà giáo dục chuyên nghiệp. Các thành tố chính này được cụ thể hoá thành 11 tiêu chí giúp nhận diện rõ và đầy đủ hơn về DHDN.

Thứ nhất, môi trường học tập linh hoạt. Trong nội dung này, người dạy và người học có thể tương tác với nhau về các nội dung học thuật trong những khung giờ linh hoạt ngoài thời gian học tập trung trên lớp. Trong quá trình học, GV có thể đưa ra các cách thức khác nhau giúp SV tiếp nhận kiến thức ngoài việc thuyết giảng hoặc giao bài tập. Ví dụ, thay vì giao các dạng bài tập tự luận, bản trắc nghiệm thông thường, GV có thể yêu cầu SV làm báo cáo có nội dung tổng hợp thông tin thực tiễn hoặc tiến hành khảo

sát để đánh giá vấn đề. Việc thay đổi không gian và cách thức học tập giúp người dạy và người học có sự chủ động, sáng tạo và thu nhận được nhiều góc nhìn hơn so với việc giới hạn trong không gian lớp học.

Thứ hai, cách thức học tập đề cập đến PP làm việc của người học và người dạy trước, trong và sau khi lên lớp. Với việc tiếp cận kiến thức cơ bản ở ngoài không gian lớp học, thời gian học trực tiếp trên lớp với GV sẽ được sử dụng cho việc tiếp cận các thông tin thực tiễn, giúp người học trang bị nhiều hơn các kỹ năng nghề nghiệp trong tương lai. Do đó, GV hoàn toàn có thể theo dõi quá trình SV hoàn thành các yêu cầu và kịp thời đưa ra các nhận xét giúp SV cải thiện kết quả trước khi tốt nghiệp. Điều này hoàn toàn khác với cách học truyền thống khi những phần thực hành đa số chỉ được thực hiện ở nhà hoặc ở địa điểm tập sự nghề, do vậy đã thiếu đi sự quan sát, hỗ trợ và chỉnh sửa kịp thời của GV. Chính nhờ những nhận xét về quá trình tư duy, làm việc của người dạy sẽ cải thiện đáng kể năng lực làm việc của người học sau khi ra trường.

Thứ ba, nội dung học có chủ đích. DHDN đặt mục tiêu hỗ trợ người học có tư duy khái quát hoá và tăng cường khả năng vận dụng kiến thức đã học vào các vấn đề thực tiễn. Để đạt mục tiêu này, GV cần phân định các nội dung cần dạy trên lớp và những học liệu SV có thể tự học và cần tự học. Do vậy, việc chuẩn bị học liệu cho người học tự học có vai trò quan trọng trong PPDH đảo ngược. Các hình thức học liệu nên là phần ghi hình, ghi âm bài giảng để SV nghe, xem. Đồng thời, PPDH đảo ngược đòi hỏi việc thiết kế các nội dung khác nhau tương thích với các mức trình độ tiếp nhận của người học. Trụ cột cuối cùng là nhà giáo dục chuyên nghiệp. Thay vì vai trò cung cấp kiến thức cho một tập thể người học trong môi trường lớp học tập trung, GV khi thực hiện PPDH đảo ngược buộc phải hỗ trợ, đưa ra đánh giá cho từng cá nhân, nhóm và tập thể lớp về quá trình học cũng như các sản phẩm học tập. Kết quả đánh giá thông qua việc quan sát và sử dụng các dạng bài tập, bài thi được sử dụng làm dữ liệu quan trọng cho GV trong việc hỗ trợ sự cải thiện học tập của SV trong tương lai. Như vậy, PP này đòi hỏi GV phải dành thời gian nhiều hơn cho SV so với PP dạy học truyền thống. Không chỉ vậy, số lượng SV được phụ trách bởi một hoặc một nhóm người dạy cũng cần được giới hạn để bảo đảm hiệu quả của sự quan sát, đánh giá kết quả học tập của người học. Yếu tố cuối cùng trong trụ cột này đưa ra yêu cầu về sự trao đổi, học hỏi giữa các GV với nhau nhằm cải thiện các vấn đề còn tồn tại trong quá trình đánh giá cũng

như cách thức hướng dẫn người học. Một vài khảo sát về việc áp dụng PP dạy học đảo ngược ở một số trường đại học tại Mỹ cho thấy việc áp dụng PP này có tác dụng tích cực tới việc nâng cao kết quả học tập của SV so với PP truyền thống trước đây. Không chỉ vậy, việc đảo ngược thúc đẩy sự tương tác giữa GV và SV; giúp GV biết đến nhiều SV hơn ngoài những bạn có thành tích tốt. Đặc biệt, việc triển khai làm bài tập và đánh giá kết quả bài tập trên lớp có ý nghĩa rất quan trọng cho những SV gặp khó khăn trong việc nắm bắt kiến thức. Lý do là: thay vì thuyết giảng, giáo viên sẽ có thời gian hỗ trợ những người học chưa thể giải quyết được bài tập ngay trên lớp. PP này đã đảo ngược sự chú ý của giáo viên, từ việc chỉ trao đổi với các SV xuất sắc chuyển sang quan tâm tới những SV chưa hiểu bài. Tuy nhiên, một tỷ lệ nhất định SV tham gia khảo sát cho rằng họ không thích PPDH này do lượng công việc họ phải hoàn thành đã tăng lên nhiều so với PPDH trước đây. Không chỉ vậy, thời gian GV phải chuẩn bị học liệu cho SV theo PP DHDN cũng tăng lên đáng kể. Tôi cho rằng, việc lựa chọn nội dung để đưa vào video clip cho người học cũng cần khá nhiều thời gian. Do sự thay đổi của bối cảnh kinh tế - xã hội, người dạy có thể phải thay học liệu hàng năm nếu cung cấp thông tin quá chi tiết. Ngược lại, việc chỉ dừng lại ở các thông tin cơ bản và thiếu ví dụ minh hoạ có thể làm giảm khả năng hiểu bài của SV đối với kiến thức chuyên ngành. Điều này đặt ra vấn đề về chi phí liên quan. Việc đòi hỏi bài giảng được thiết kế nhằm bám sát trình độ, khả năng của người học nhằm phân loại học liệu cũng như dành thêm thời gian hỗ trợ người học trong PPDH đảo ngược trong chương trình đào tạo cử nhân nói chung, đào tạo cử nhân luật nói riêng đặt ra khá nhiều yêu cầu. Ngoài việc thiết kế tất cả SV đều phải tuân thủ tiến độ học tập giống nhau, người dạy cần thiết kế bài giảng, bài đánh giá, học liệu theo cách cho phép người học tự chủ động lựa chọn thời điểm hoàn thành. Việc thiết kế này cho phép SV sẽ hoàn thành sớm hơn tiến độ trung bình nếu có khả năng và nhu cầu. Tuy nhiên, việc cho phép SV linh hoạt trong lịch học, lịch thi chưa thực sự phổ biến trong cơ sở giáo dục do sự gắn liền với kế hoạch năm học. Với việc chú trọng vào việc hỗ trợ người học trên lớp, số lượng SV đông sẽ làm giảm hiệu quả của PP này do số lượng SV được nắm bắt, đánh giá không nhiều. Đồng thời, bản thân người học cần có động lực rõ ràng để tham gia việc tự học để nắm bắt nội dung trên lớp. Từ những vấn đề đó, PPDH đảo ngược chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi có sự thay đổi đồng bộ từ cách thức tổ chức lớp, phân công người dạy và

chính sách đối với người học.

2.2. Kết quả thực nghiệm trong học phần Toán dành cho các nhà kinh tế

Toán dành cho các nhà kinh tế là học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo trình độ cử nhân ngành Kế toán – Kiểm toán. Việc áp dụng PPDH đảo ngược do GV phụ trách học phần chủ động thực hiện theo hiểu biết của cá nhân dựa trên những nghiên cứu độc lập; chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất từ Trường Đại học Kinh tế Nghệ An. Trong thời gian 10 tuần giảng dạy học phần từ ngày 04/9 đến 16/11/2024, tác giả đã thực hiện PPDH đảo ngược ở một số hoạt động sau:

Thứ nhất, yêu cầu SV đọc giáo trình, nghe bài giảng Scorm trên hệ thống học tập trực tuyến E-learning và hoàn thành các bài tập của tuần tiếp theo. SV có thể phải làm việc cá nhân hoặc làm việc với nhóm.

Thứ hai, giải đáp các câu hỏi về học phần qua ứng dụng chat Zalo với lớp khi SV có vướng mắc.

Thứ ba, dành thời gian trên lớp để vấn đáp một số câu hỏi ở mức độ cao như lý do ban hành luật; chữa bài tập và trả lời vướng mắc của SV.

Thứ tư, đa dạng hoá các dạng bài tập mà SV phải hoàn thành, gồm vấn đáp, bài luận cá nhân, bài luận của nhóm, video clip, báo cáo tổng hợp ý kiến.

Sau những hoạt động trên, tác giả cũng đã thực hiện khảo sát ý kiến từ người học. Nội dung khảo sát bao gồm các câu hỏi về nhận thức của người học về PPDH đảo ngược, trải nghiệm của SV và hiệu quả của việc thực hiện PP sau 10 tuần học. Theo đó, không nhiều người học biết hoặc đã nghe về PPDH này. Đa số SV đều có trải nghiệm mới so với cách thức tiếp cận truyền thống khi GV chủ yếu vẫn là người thuyết trình nội dung trên lớp. Có một số lượng SV cảm thấy lượng bài tập nhiều hơn hẳn trong khi đa số SV thấy lượng bài tập là phù hợp với khả năng. Xét về hiệu quả, đa số SV ủng hộ việc tiếp tục thực hiện PPDH này ở các học phần khác trong tương lai.

3. Kết luận và kiến nghị

Việc thay đổi và triển khai PPDH đảo ngược là xu thế tất yếu trong giáo dục, phù hợp với sự phát triển của các yếu tố khách quan và đòi hỏi của thị trường lao động đối với nhân sự có trình độ cử nhân. Việc thay đổi hoạt động giáo dục – đào tạo theo hướng đưa người học là trung tâm, chuyển dần vị trí cung cấp thông tin sang người hướng dẫn học tập là cần thiết trong bối cảnh thông tin đang trở nên dễ tiếp cận, đa dạng và khó kiểm soát như hiện nay. Hơn nữa, việc tăng cường thời gian trao đổi, giải đáp thắc mắc và

giải quyết tình huống thực tiễn trang bị tốt hơn cho người học các kỹ năng nghề nghiệp, tiệm cận hơn yêu cầu của thị trường lao động.

Trong Trường Đại học Kinh tế Nghệ An, việc áp dụng PPDH đảo ngược đã và đang được thực hiện ở một số mức độ nhất định. Tuy nhiên, do cách tiếp cận chưa thống nhất, việc áp dụng PP vẫn chưa mang lại hiệu quả rõ ràng có thể định lượng được. Do vậy, tác giả đưa ra một số kiến nghị như sau:

Một là, nhà trường và khoa đào tạo cần thông tin rộng rãi để người dạy và người học nắm bắt thông tin về PP này để thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao hiệu quả dạy – học theo chuẩn đầu ra của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như Trường Đại học Kinh tế Nghệ An. Việc nắm bắt thông tin chính xác, đầy đủ và có tính hệ thống giúp người dạy và người học có sự chuẩn bị phù hợp để thực hiện trên thực tế.

Hai là, trường, khoa đào tạo cần phối hợp tổ chức các buổi tập huấn về nội dung, cách thức thực hiện PP.

Ba là, nghiên cứu áp dụng việc cho phép người học chủ động về lộ trình học và hoàn thành học phần thay vì một kế hoạch chung cho tất cả SV.

Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Lăng Bình (2023), *Dạy và học tích cực – Một số PP* và kỹ thuật dạy học, NXB Đại học sư phạm.

[2]. Nguyễn Ngọc Tuấn, Bùi Thị Hạnh, Trần Trung Ninh (2020), *Thiết kế khung đánh giá năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho SV thông qua dạy học theo mô hình “lớp học đảo ngược” phân hóa học đại cương ở trường đại học kỹ thuật*, Tạp chí khoa học, Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 65(1), 204-214. 45 Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Tập 19, số 2 (2020): 37-45

[3]. Pearson and Geogre Mason University (2014) Extention of a Review of FlippedLearning http://nl.polyvision.com/24/_p.v3b2xpwuzuzkriem5snz-blmke4bdftsznhyz3vwr2c3hloul0r2nvxy-2wjzbdxe3rxj1t2nanu9szmexadrrmmY._mp.ve/_flippedlearning_org/wp-content/uploads/2016/07/Extension-of-FLipped-Learning-LIt-Review-June-2014.pdf

[4]. International Society for Technology in Education (2012) Flip your classroom: reach every student in every class every day, tr 23 (http://www.daneshnamehicsa.ir/userfiles/files/1/17%20Flip%20Your%20Classroom_%20Reach%20Every%20Student%20in%20Every%20Class%20Every%20Day%20%28ASCD%29.pdf);